

Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán năm 2020 - 2021 - Đề 1**I. TRẮC NGHIỆM:** Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:**Câu 1.** Phép tính nào dưới đây có kết quả là 90?

A. $35 + 35$

B. $23 + 77$

C. $59 + 31$

D. $74 + 26$

Câu 2. Tìm x , biết: $10 + x = 24$

A. $x = 10$

B. $x = 34$

C. $x = 4$

D. $x = 14$

Câu 3. Kết quả phép tính $16 - 3 - 3$ bằng kết quả phép trừ nào dưới đây?

A. $18 - 6$

B. $18 - 8$

C. $18 - 10$

D. $18 - 3$

Câu 4. Đổi: $5\text{dm} = \dots \text{cm}$

A. 500

B. 5000

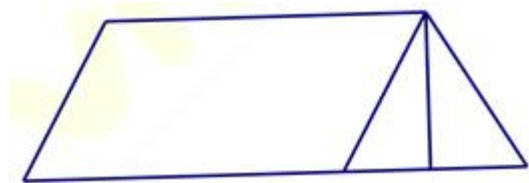
C. 501

D. 50

Câu 5. Số liền sau số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là:

- A. 97
- B. 98
- C. 99
- D. 100

Câu 6. Cho hình vẽ:



Hình vẽ trên có số hình tam giác là:

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

II. TỰ LUẬN:

Câu 7. Đặt tính rồi tính:

$$60 - 32$$

$$26 + 39$$

$$73 + 17$$

$$100 - 58$$

Câu 8. Tìm x , biết:

a. $x + 37 = 82$

b. $x - 34 = 46$

Câu 9. Mảnh vải màu xanh dài 45 dm, mảnh vải màu tím ngắn hơn mảnh vải màu xanh 23 dm. Hỏi mảnh vải màu tím dài bao nhiêu đề - xi - mét?

Câu 10. Tính hiệu, biết số bị trừ là số lớn nhất có hai chữ số và số trừ là 90.

Đáp án chi tiết:

I. TRẮC NGHIỆM:

Câu 1. C

Câu 2. D

Câu 3. B

Câu 4. D

Câu 5. C

Câu 6. C

II. TỰ LUẬN:

Câu 7. (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

$$\begin{array}{r} 60 \\ - 32 \\ \hline 28 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 26 \\ + 39 \\ \hline 65 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 73 \\ + 17 \\ \hline 90 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 100 \\ - 58 \\ \hline 42 \end{array}$$

Câu 8. (1 điểm) Tìm x , biết:

$$x + 37 = 82$$

$$x = 82 - 37$$

$$x = 45$$

$$x - 34 = 46$$

$$x = 46 + 34$$

$$x = 80$$

Câu 9.**Bài giải**

Mảnh vải tím dài số đề-xi-mét là:

$$45 - 23 = 22 \text{ (dm)}$$

Đáp số: 22dm

Câu 10.

Số lớn nhất có hai chữ số là 99.

Số bị trừ là 99.

Số trừ là 90.

Hiệu là: $99 - 90 = 9$

Đáp số: 9

Tham khảo: <https://vndoc.com/de-thi-hoc-ki-1-lop2>